

Bản án số: 42/2021/HS-ST
Ngày 11-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sái Đức Trung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đào

Ông Nguyễn Văn Gia

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa: Bà Lý Thị Tuyết - kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2021/TLST-HS, ngày 02 tháng 4 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên Nguyễn Văn B, sinh năm 1998.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Xóm C, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1974 và bà: Bàn Thị N, sinh năm 1979; Vợ: chưa có; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ 02. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày nào, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại địa phương.

(Có mặt)

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1976 (đã chết).

Nơi cư trú: Xóm N, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1978 (là vợ anh Q)

2. Chị Nguyễn Thị T, sinh ngày 15/12/1996 (là con đẻ anh Q)

3. Anh Nguyễn Văn V, sinh ngày 22/9/1998 (là con đẻ anh Q)

4. Cháu Nguyễn Đăng K, sinh ngày 17/9/2016 (là con đẻ anh Q)-Người đại diện: Bà Nguyễn Thị T.

Nơi cư trú: Xóm N, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt bà T, anh V; vắng mặt chị T có lý do)

- *Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại:* Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Xóm N, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Bà Vi Thị M, sinh năm 1968

Nơi cư trú: Xóm N, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

2. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1961

Nơi cư trú: Xóm C, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

3. Anh Đào Văn B, sinh năm 1984

Nơi cư trú: Xóm N, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 10/10/2020, Nguyễn Văn B (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô tải, nhãn hiệu CUULONG màu sơn: xanh, BKS: 35C - 036.78 di chuyển trên đường tỉnh lộ 269B theo hướng P – Đ, Báo điều khiển xe ô tô đi ở phần đường bên phải, theo chiều đi của mình. Khi đến Km8+950 thuộc khu

vực xóm Đ, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. B phát hiện thấy phía trước có anh Nguyễn Văn Q, sinh năm: 1976, trú tại: xóm N, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Dream màu sơn: nâu, BKS: 20P1 – 1700 đi ngược chiều, B điều khiển xe ô tô tránh về phía bên trái theo hướng đi của B dẫn đến đâm va vào anh Q. Hậu quả anh Q tử vong tại hiện trường.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường cong hình chữ S (theo hướng P – Đ cong cua về bên trái sau đó cong về bên phải), hạn chế tầm nhìn của người điều khiển, mặt đường trải nhựa áp phan với độ rộng trung bình là 05m. Lấy cột km9 tỉnh lộ 269B nằm bên phải đường chiều P - Đ về phía Đ làm điểm mốc, chọn mép đường bên phải chiều P - Đ làm chuẩn để đo các số đo tại hiện trường, xác định được như sau:

- + Xe ô tô tải BKS: 35C-036.78 sau tai nạn xe đổ chệt máy, đầu xe quay chéo hướng Đ, đuôi xe quay chéo hướng P. Từ vị trí xe đổ có các số đo vào mép đường là: Tâm má ngoài lớp trước bên phải đo vào là 4,6m, tâm má ngoài lớp ngoài phía sau bên phải đo vào là 2,6m.

- + Vùng mảnh vỡ kích thước 0,6m x 0,4m. Đo từ tâm vùng mảnh vỡ vào mép đường là 1,3m. Đo từ tâm vùng mảnh vỡ đến tâm trục bánh sau bên phải của xe ô tô BKS 35C-036.78 là 5,4m.

- + Vùng vật chất màu trắng (nghỉ là óc), kích thước 0,2m x 0,15m. Đo từ tâm vùng vật chất này đến tâm trục bánh sau bên phải của xe ô tô BKS 35C-036.78 là 1,65m. Tại đây có vết mặt đường bị thấm ướt theo hướng Đ - P, điểm bắt đầu cách mép đường về phía Đ 2,35m, điểm kết thúc là tâm vùng vật chất màu trắng, vết thấm ướt dài 0,9m.

- + Tử thi nam giới chết trong tư thế nằm sấp, không mặc áo. Đầu tử thi hướng P, chân tử thi hướng Đ. Đo từ tâm đầu tử thi vào mép đường là 1,1m, đo từ gót chân trái tử thi vào mép đường là 1,1m, đo từ tâm đầu tử thi đến tâm bánh sau bên phải của xe ô tô BKS 35C-036.78 là 3,8m.

- + Vùng máu cạnh tử thi kéo dài từ đầu tử thi vào mép đường chuẩn.

- + Xe mô tô BKS: 20P1-1700 sau tai nạn xe đổ nghiêng bên phải tiếp giáp mặt đường, đầu xe quay về hướng P, đuôi xe quay hướng Đ. Từ vị trí xe đổ có các số đo vào mép đường là: Từ tâm trục bánh trước vào là 1,3m, đo từ tâm trục bánh sau vào là 0,3m.

+ Đo từ tâm trục bánh trước xe mô tô 20P1-1700 đến điểm đầu vết mài trượt màu đen là 11,9m.

+ Vết mài trượt màu đen dài 15,6m, rộng 0,55m. Đo từ tâm điểm đầu vết mài trượt màu đen vào mép đường là 3,3m. Điểm cuối của vết mài trượt kết thúc ở hai bánh lốp sau bên trái của xe ô tô BKS 35C-036.78.

+ Đo từ tâm lốp trước bên phải của xe ô tô 35C-036.78 đến tâm cột Km9, tỉnh lộ 269B là 29,6m.

Phương tiện thu giữ: 01 (một) xe ô tô tải, nhãn hiệu CUULONG màu sơn: xanh, BKS: 35C - 036.78 và 01 xe xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Dream màu sơn: nâu, BKS: 20P1-1700.

Tại biên bản làm việc ngày 10/10/2020 tại xóm Đ, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã tiến hành thu mẫu vật chất tại những vị trí sau:

+ Thu mẫu máu cạnh tử thi Nguyễn Văn Q (tại vị trí 3C trên hiện trường), niêm phong trong phong bì ký hiệu MC1.

+ Thu dấu vết vật chất tại cạnh thùng bên phải phía trước của xe ô tô BKS: 35C – 03678 (tại vị trí 06 trên hiện trường) được niêm phong trong phong bì ký hiệu MC2.

+ Thu mẫu vật chất bám dính trên lá cây ở rệ đường bên phải (hướng P - Đ), niêm phong trong phong bì ký hiệu MC3.

Tại Kết luận giám định số 7673/C09-TT3 ngày 27/11/2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Mẫu vật ghi thu tại cạnh thùng bên phải, phía trước của xe ô tô BKS 35C-036.78 (ký hiệu MC2) là máu, tổ chức cơ thể người và là máu, tổ chức cơ thể của tử thi Nguyễn Văn Q.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi anh Nguyễn Văn Q(sinh năm 1976, trú tại: xóm N, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên) xác định:

- Các dấu vết, tổn thương trên cơ thể:

+ Vùng trán thái dương bên trái có vết rách da cơ, kích thước 08cm x 2,5cm.

+ Vùng má bên trái có vết rách da cơ, kích thước 07cm x 01cm.

+ Vết rách da cơ từ cánh mũi bên phải lên đỉnh chẩm, kích thước 27cm x 12cm.

+ Vùng thượng đòn có vết rách da cơ, kích thước 18cm x 06cm.

+ Đầu trên xương ức có vết sây sát da, kích thước 07cm x 04cm.

+ Mặt ngoài cẳng tay phải có vết sây sát da, mài trượt, kích thước 8,5cm x 4,5cm.

+ Cổ tay và mu bàn tay phải bị sây sát da mài trượt, kích thước 10,5cm x 3,5cm.

- + Tràn khí dưới da toàn bộ vùng ngực.
- + Mặt ngoài đùi trái bị sây sát da rải rác.
- + Đầu gối phải có vết rách da cơ, kích thước 3,5cm x 03cm.

- Mô tử thi:

- + Vỡ phức tạp xương trán và xương đỉnh bên phải.
- + Tổ chức não bị dập nát và thoát ra ngoài.
- + Gãy xương gò má phải.
- + Thùy trên phổi phải bị dập rách.
- + Gãy đầu trên xương cánh tay phải

Mẫu thu để giám định gồm: 01 mẫu máu được niêm phong trong túi ký hiệu PS3A, mã số: 110867 và 01 mẫu máu được niêm phong trong phong bì ký hiệu M để giám định.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1367/KL-KTHS ngày 09/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Nguyên nhân chết của anh Nguyễn Văn Q là do bị tai nạn giao thông gây đa chấn thương: gãy xương gò má phải; gãy xương cánh tay phải; gãy xương đòn phải, dập rách thùy trên phổi phải; vỡ xương trán và xương đỉnh phải, dập nát tổ chức não dẫn đến tử vong.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện xe ô tô tải, nhãn hiệu CUULONG màu sơn: xanh, BKS: 35C - 036.78 xác định:

+ Ốp nhựa đầu sườn xe phía trước, bên phải bị gãy, vỡ 01 đoạn 05cm, hướng từ trước ra sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 1,0m, đo từ tâm vùng vỡ này đến điểm đầu phía trước xi nhan bên phải phía trước xe ô tô là 15cm.

+ Phần đầu bên dưới cánh cửa bên phải xe ô tô có vùng móp méo, biến dạng, mài trượt, mất sơn theo chiều từ trước ra sau, kích thước 04cm x 02cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 98cm, tâm vùng này trùng mép đèn xi nhan phía trước bên phải của xe ô tô.

+ Lốp xe phía trước bên phải có nhiều vết mài trượt màu đen, rải rác, mặt ngoài loang bám dính nhiều vật chất màu tím trong vùng kích thước 13cm x 08cm, vùng này cách chân van 25cm.

+ Phần ốp nhựa phía dưới cánh cửa xe bên phải có dấu vết mài trượt sạch bụi, đứt đoạn theo chiều từ trước về sau, dài 36cm, điểm thấp nhất của dấu vết này cách mặt đất 92cm, điểm đầu dấu vết này cách điểm đầu xi nhan bên phải phía trước xe ô tô 17cm.

+ Tại phần chắn bùn bánh xe phía trước bên phải bị gãy vỡ một vùng kích thước 30cm x 20cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 115cm, tâm vùng vỡ cách đèn xi nhan phía trước bên phải 158cm.

+ Phần đầu thùng xe phía trước, bên phải, phía dưới bám dính nhiều vật chất: tóc, máu, xương, thịt trong vùng kích thước 40cm x 60cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 118cm.

+ Phần đầu thanh kim loại thứ hai từ trên xuống ở sườn thùng xe bên phải bị cong vênh, biến dạng, đẩy lệch khỏi vị trí ban đầu 09cm, theo chiều từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 48cm.

+ Hệ thống phanh, còi, hệ thống lái, hệ thống treo, côn, ga, số, đèn hoạt động bình thường.

Cơ quan điều tra tiến hành thu mẫu sơn màu xanh tại cánh cửa phía trước bên phải xe ô tô (ký hiệu T1) và thu mẫu vật chất màu tím bám dính trên bề mặt ngoài lazăng bánh trước bên phải xe ô tô (ký hiệu T2) để giám định.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô, nhãn hiệu Honda, màu sơn: nâu, BKS: 20P1 – 1700 xác định:

+ Gương chiếu hậu phía trước, bên phải của xe mô tô bị bung bật toàn bộ phần nhựa ốp gương, mặt kính.

+ Khung đèn pha chiếu sáng phía trước bị bung bật so với vị trí ban đầu, cụm đèn xi nhan phải phía trước bị mài trượt một vùng kích thước 04cm x 03cm, dấu vết có chiều hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải, điểm gần nhất do cách xuống mặt đất được 104cm khi đỗ xe và dựng chân chống đứng, tay phanh phía trước bị mài trượt một vùng kích thước 06cm x 0,5cm, dấu vết có chiều hướng từ trước ra sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 32cm.

+ Càng xe phía trước bên phải bị nứt vỡ kim loại, bao bọc trục của càng dẫn tới chảy dầu, phần càng xe bị đẩy cong vênh theo chiều từ trước ra sau.

+ Vành xe phía trước bị bẹp méo, cong vênh không rõ hình dạng, điểm cong nhất tại vị trí van bơm hơi, 04/36 nan hoa bị bung bật so với ban đầu.

+ Phanh chân phía sau bị đẩy cong theo chiều từ trước ra sau.

+ Phần giữa cánh yếm bị nứt vỡ dài 18cm.

+ Tay sách phía sau bên phải bị mài trượt kim loại một vùng kích thước 20cm x 02cm, dấu vết có chiều hướng từ trước ra sau.

+ Bàn đạp chân phía trước bên trái của xe bị mài trượt xước lộ kim loại.

Cơ quan điều tra tiến hành thu tay phanh phía trước bên phải, niêm phong trong túi niêm phong mã số: NS3A 110849 và thu mảnh nhựa ốp cangk xe mô tô, niêm phong trong túi niêm phong mã số: NS3A 110848 để giám định.

Tại Kết luận giám định số 7660/C09-TT3 ngày 27/11/2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

+ Chất màu xanh bám dính trên tay phanh phía trước, bên phải xe mô tô BKS 20P1-1700 đựng trong túi niêm phong mã số NS3A 110849 gửi giám định quá ít nên không đủ yếu tố để giám định so sánh với sơn màu xanh thu tại cánh cửa phía trước, bên phải xe ô tô tải BKS 35C-036.78 (ký hiệu T1) gửi làm mẫu so sánh.

+ Mẫu vật chất màu tím thu tại mặt ngoài lazang bánh trước bên phải xe ô tô tải BKS 35C-036.78 (ký hiệu T2) gửi giám định cùng loại với sơn màu tím của mảnh nhựa thu tại ốp cangk xe bên phải của xe mô tô BKS 20P1-1700 đựng trong túi niêm phong mã số NS3A 110848 gửi làm mẫu so sánh.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 66/KL-ĐG ngày 18/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phú Bình kết luận: Thiệt hại của xe ô tô nhãn hiệu CUULONG, số loại KC13208TMB2, màu sơn: xanh, BKS: 35C-036.78 có giá trị là 1.750.000 đồng (Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 67/KL-ĐG ngày 18/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phú Bình kết luận: Thiệt hại của xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Dream, màu sơn: nâu, BKS: 20P1-1700 có giá trị là 1.880.000 đồng (Một triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng).

Quá trình điều tra xác định trước khi xảy ra vụ tai nạn giao thông, bị cáo Nguyễn Văn B không sử dụng rượu bia, anh Nguyễn Văn Q có sử dụng rượu bia. Kết quả đo nồng độ cồn trong hơi thở của Nguyễn Văn B sau khi xảy ra tai nạn là 0,000mg/l. Tại biên bản làm việc ngày 10/10/2020 tại Phòng xét nghiệm Bệnh viện đa khoa P, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã mở niêm phong túi ký hiệu PS3A, mã số: 110867 bên trong chứa 01 mẫu máu thu trong quá trình khám nghiệm tử thi anh Nguyễn Văn Q để xét nghiệm nồng độ cồn trong mẫu máu trên. Kết quả xét nghiệm máu của anh Nguyễn Văn Q xác định: Định lượng Ethanol (cồn) trong máu là: 483 mg/dl.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và đã bồi thường thiệt hại và thanh toán thuê xe cứu thương cho gia đình 102.000.000đồng và sẽ sửa chữa và thay

thế phụ tùng bị hư hỏng chiếc xe mô tô BKS: 20P1-1700 cho gia đình bị hại quản lý, sử dụng.

Tại phiên tòa hôm nay, bà T, anh V và anh P đều trình bày: Vào khoảng 13 giờ ngày 10/10/2020, anh Q đi hộ đám cưới ở cùng xóm và anh có uống rượu về nhà, sau đó anh lại cởi trần đi xe mô tô đi có việc riêng thì va vào xe ô tô tải của bị cáo B dẫn đến anh Q tử vong. Sau khi gây tai nạn cho anh Q, bị cáo và gia đình rất có trách nhiệm đến thăm hỏi và động viên và đã bồi thường thiệt hại và thanh toán thuê xe cứu thương cho gia đình 102.000.000đồng, gia đình có đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nay gia đình không đề nghị bị cáo phải bồi thường khoản tiền nào thêm mà chỉ đề nghị bị cáo sửa chữa và thay thế phụ tùng bị hư hỏng chiếc xe mô tô BKS: 20P1-1700 để gia đình quản lý, sử dụng.

Cáo trạng số 48/CT-VKS-PB ngày 01/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên truy tố Nguyễn Văn B về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện P sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, giữ quan điểm truy tố và đề nghị với Hội đồng xét xử: Tuyên bố Nguyễn Văn B phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Về hình phạt chính: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn B từ 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo Nguyễn Văn B đã bồi thường cho gia đình bị hại 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) và thanh toán số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) thuê xe cứu thương; ghi nhận sự thỏa thuận giữa gia đình bị hại và bị cáo, bị cáo tự nguyện sửa chữa xe mô tô BKS: 20P1-1700 cho bị hại để quản lý, sử dụng.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị T 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Dream, màu sơn: nâu, BKS: 20P1-1700, xe cũ đã qua sử dụng và 01 (một) Đăng ký xe mô tô, xe máy số 002022, tên chủ xe Dương Văn C, SN 1977, biển số đăng ký 20P1-1700, do

Công an huyện P cấp ngày 18/3/2010 và 01 (một) Giấy phép lái xe số H991976 hạng A1 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 21/01/2003, tên Nguyễn Văn Q, sinh năm: 1976, trú tại: xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn B: 01 (một) xe ô tô tải, nhãn hiệu CUULONG, số loại: KC13208TMB2, màu sơn: xanh, BKS: 35C-036.78, xe cũ đã qua sử dụng 01 (một) Giấy phép lái xe số 190193009167 hạng C do sở Giao thông tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 19/5/2020, có giá trị đến ngày 19/5/2025, tên Nguyễn Văn B, sinh ngày: 10/11/1998, trú tại: xóm C, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe ô tô, số 000265, tên chủ xe Trần Văn V, địa chỉ: Thôn T, xã G, huyện G, Ninh Bình, biển số đăng ký 35C-036.78, số máy: 3J1EE1E30775, số khung: 208TE1D00079, do phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Ninh Bình cấp ngày 27/6/2014; 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm số 00273458 của xe ô tô BKS 35C-036.78, do Công ty bảo hiểm PJICO Thái Nguyên cấp ngày 18/8/2020; 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định số 3675254 của xe ô tô BKS 35C-036.78, do chi nhánh công ty cổ phần đăng kiểm Bắc Kạn tại tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 15/8/2020.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong (ký hiệu: 1), bên trong có 01 (một) mảnh nhựa được sơn màu tím; 01 (một) phong bì niêm phong (ký hiệu: 2), bên trong có 01 (một) tay phanh xe mô tô; 01 (một) mẫu máu thu tại hiện trường, niêm phong trong phong bì ký hiệu MC1; 01 (một) mẫu vật chất màu nâu đỏ thu tại hiện trường, niêm phong trong phong bì ký hiệu MC3; Phần còn lại của các mẫu gửi giám định ký hiệu M và MC2, niêm phong trong phong bì của viện Khoa học hình sự - Bộ Công an;

Trong phần tranh luận, Bị cáo nhất trí với bản luận tội của kiểm sát viên và không có ý kiến tranh luận gì; Người đại diện hợp pháp của bị hại và người đại diện theo ủy quyền không có ý kiến tranh luận gì.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh

tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: của Cơ quan điều tra Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai đó có căn cứ chấp nhận vì đúng như cáo trạng truy tố, phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, sơ đồ hiện trường, kết luận giám định, biên bản khám nghiệm, vật chứng thu giữ và lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 13 giờ ngày 10/10/2020, tại Km8+950 tỉnh lộ 269B, đoạn thuộc xóm Đ, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, bị cáo Nguyễn Văn B (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô tải BKS: 35C - 036.78 đi theo hướng P – Đ do tránh xe không đúng quy định về bên trái theo chiều xe chạy của mình dẫn đến đâm vào anh Nguyễn Văn Q điều khiển xe mô tô BKS: 20P1-1700 đi ngược chiều gây tai nạn. Hậu quả: Anh Nguyễn Văn Q tử vong tại hiện trường.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn B đã vi phạm khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ “Trên đường không phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, hai xe đi ngược chiều tránh nhau, người điều khiển phải giảm tốc độ và cho xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình...”.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1367/KL-KTHS ngày 09/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Nguyên nhân chết của anh Nguyễn Văn Q là do bị tai nạn giao thông gây đa chấn thương: gãy xương gò má phải; gãy xương cánh tay phải; gãy xương đòn phải, dập rách thùy trên phổi phải; vỡ xương trán và xương đỉnh phải, dập nát tổ chức não dẫn đến tử vong.

Như vậy, đã đủ căn cứ để kết luận hành vi của Nguyễn Văn B đã phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo điểm a khoản 1 điều 260 BLHS năm 2015.

Nội dung điều luật quy định như sau:

“1. Người tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người

Bản cáo trạng số 48/CT-VKSPB ngày 01/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo cũng như bản luận tội của Kiểm sát viên ngày hôm nay đối với bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý, đã trực tiếp xâm phạm đến an toàn và sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng và tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi đó của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh để răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại; gia đình bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Từ những phân tích căn cứ nêu trên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Bị cáo có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Nguyên nhân gây ra vụ tai nạn giao thông hậu quả làm chết người, thì thấy bị cáo điều khiển chiếc xe ô tô tải khi tham gia giao thông đường bộ không uống rượu, bia, khi chuyển hướng xe sang bên trái mục đích chỉ nhằm tránh thiệt hại cho anh Q, vì bị cáo nhìn thấy anh Q điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đi sang đường bên phải của bị cáo, khám nghiệm tử thi anh Nguyễn Văn Q để xét nghiệm nồng độ cồn trong mẫu máu trên. Kết quả xét nghiệm máu của anh Nguyễn Văn Q xác định: Định lượng Ethanol (cồn) trong máu là: 483 mg/dl. Do vậy, xác định anh Q cũng có một phần lỗi. Xét thấy, không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách, giao cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ

tác dụng để cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Đồng thời nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật hình sự nhà nước ta.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Văn B đã bồi thường cho gia đình bị hại 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) và thanh toán số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) thuê xe cứu thương; ghi nhận sự thỏa thuận giữa gia đình bị hại và bị cáo, bị cáo tự nguyện sửa chữa và thay thế phụ tùng bị hư hỏng chiếc xe mô tô BKS: 20P1-1700 cho bà Thủy quản lý, sử dụng.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị T 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Dream, màu sơn: nâu, BKS: 20P1-1700, xe cũ đã qua sử dụng và 01 (một) Đăng ký xe mô tô, xe máy số 002022, tên chủ xe Dương Văn C, SN 1977, biển số đăng ký 20P1-1700, do Công an huyện P cấp ngày 18/3/2010 và 01 (một) Giấy phép lái xe số H991976 hạng A1 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 21/01/2003, tên Nguyễn Văn Qu, sinh năm: 1976, trú tại: xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn B: 01 (một) xe ô tô tải, nhãn hiệu CUULONG, số loại: KC13208TMB2, màu sơn: xanh, BKS: 35C-036.78, xe cũ đã qua sử dụng 01 (một) Giấy phép lái xe số 190193009167 hạng C do sở Giao thông tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 19/5/2020, có giá trị đến ngày 19/5/2025, tên Nguyễn Văn B, sinh ngày: 10/11/1998, trú tại: xóm C, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe ô tô, số 000265, tên chủ xe Trần Văn V, địa chỉ: Thôn T, xã G, huyện G, Ninh Bình, biển số đăng ký 35C-036.78, số máy: 3J1EE1E30775, số khung: 208TE1D00079, do phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Ninh Bình cấp ngày 27/6/2014; 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm số 00273458 của xe ô tô BKS 35C-036.78, do Công ty bảo hiểm PJICO Thái Nguyên cấp ngày 18/8/2020; 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định số 3675254 của xe ô tô BKS 35C-036.78, do chi nhánh công ty cổ phần đăng kiểm Bắc Kạn tại tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 15/8/2020.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong (ký hiệu: 1), bên trong có 01 (một) mảnh nhựa được sơn màu tím; 01 (một) phong bì niêm phong (ký hiệu: 2), bên trong có 01 (một) tay phanh xe mô tô; 01 (một) mẫu máu thu tại hiện trường, niêm phong trong phong bì ký hiệu MC1; 01 (một) mẫu vật chất màu nâu đỏ thu tại hiện

trường, niêm phong trong phong bì ký hiệu MC3; Phần còn lại của các mẫu gửi giám định ký hiệu M và MC2, niêm phong trong phong bì của viện Khoa học hình sự - Bộ Công an;

[8] Về cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo sau khi tuyên án: Căn cứ Điều 109 và Điều 123 Bộ luật Tố tụng hình sự. Ra quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Văn B, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm cho đến khi bị cáo phải chấp hành bản án.

[9] Xét đề nghị của Kiểm sát viên trong lời luận tội đối với bị cáo như: đề nghị về tội danh, về hình phạt, xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp là phù hợp với quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ, pháp luật áp dụng:

- Điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 47 của Bộ luật hình sự;

- Điều 106, Điều 109, Điều 123, khoản 2 Điều 136, Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

3. Về hình phạt chính: Xử phạt Nguyễn Văn B **24** (Hai mươi bốn) tháng tù, cho hưởng án treo với thời gian thử thách là **48** (Bốn mươi tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn B cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định Điều 92, 93 của Luật thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo (bị cáo Nguyễn Văn B) cố ý vi phạm nghĩa vụ **02** lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Văn B, kể từ ngày 11 tháng 5 năm 2021 cho đến khi bị cáo phải chấp hành bản án.

5. Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Văn B đã bồi thường cho gia đình bị hại 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) và thanh toán số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) thuê xe cứu thương; ghi nhận sự thỏa thuận giữa gia đình bị hại và bị cáo, bị cáo tự nguyện sửa chữa và thay thế phụ tùng bị hư hỏng chiếc xe mô tô BKS: 20P1-1700 cho bà Thủy quản lý, sử dụng.

6. Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị T 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Dream, màu sơn: nâu, BKS: 20P1-1700, xe cũ đã qua sử dụng và 01 (một) Đăng ký xe mô tô, xe máy số 002022, tên chủ xe Dương Văn C, SN 1977, biển số đăng ký 20P1-1700, do Công an huyện P cấp ngày 18/3/2010 và 01 (một) Giấy phép lái xe số H991976 hạng A1 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 21/01/2003, tên Nguyễn Văn Q, sinh năm: 1976, trú tại: xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn B: 01 (một) xe ô tô tải, nhãn hiệu CUULONG, số loại: KC13208TMB2, màu sơn: xanh, BKS: 35C-036.78, xe cũ đã qua sử dụng 01 (một) Giấy phép lái xe số 190193009167 hạng C do sở Giao thông tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 19/5/2020, có giá trị đến ngày 19/5/2025, tên Nguyễn Văn B, sinh ngày: 10/11/1998, trú tại: xóm C, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe ô tô, số 000265, tên chủ xe Trần Văn V, địa chỉ: Thôn T, xã G, huyện G, Ninh Bình, biển số đăng ký 35C-036.78, số máy: 3J1EE1E30775, số khung: 208TE1D00079, do phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Ninh Bình cấp ngày 27/6/2014; 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm số 00273458 của xe ô tô BKS 35C-036.78, do Công ty bảo hiểm PJICO Thái Nguyên cấp ngày 18/8/2020; 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định số 3675254 của xe ô tô BKS 35C-036.78, do chi nhánh công ty cổ phần đăng kiểm Bắc Kạn tại tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 15/8/2020.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong (ký hiệu: 1), bên trong có 01 (một) mảnh nhựa được sơn màu tím; 01 (một) phong bì niêm phong (ký hiệu: 2), bên trong có 01 (một) tay phanh xe mô tô; 01 (một) mẫu máu thu tại hiện trường, niêm

phong trong phong bì ký hiệu MC1; 01 (một) mẫu vật chất màu nâu đỏ thu tại hiện trường, niêm phong trong phong bì ký hiệu MC3; Phần còn lại của các mẫu gửi giám định ký hiệu M và MC2, niêm phong trong phong bì của viện Khoa học hình sự - Bộ Công an;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/4/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra của Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P).

7. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

8. Thông báo quyền kháng cáo: Có mặt bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người đại diện hợp pháp của bị hại (chị T) có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện P;
- Cơ quan điều tra CA huyện P;
- CQTHAHS Công an huyện P;
- CC T.H.A DS huyện P;
- Bị cáo-NĐBH;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Sái Đức Trung

